

Chương 4: Điều chế sóng mang liên tục tuyến tính

ВК тр.нсм

Quy ước

- 4.1 Tín hiệu và hệ thống băng dải
- 4.2 Điều chế DSB
- 4.3 Điều chế SSB
- 4.4 Điều chế AM
- 4.5 Giải điều chế
- 4.6 Đổi tần

Tín hiệu và hệ thống thực có phổ đối xứng (liên hiệp phức) nên thường chỉ đề cập phía tần số dương.

- Phổ biên độ: đối xứng chẵn (qua trục tung)
- Phổ pha: đối xứng lẻ (qua gốc tọa độ)
- Tín hiệu chuẩn hóa x(t)
 - Định nghĩa 1: $|x(t)| \le 1$ (→ $P_x = S_x = \langle x^2(t) \rangle \le 1$)
 - Định nghĩa 2: $\max\{|x(t)|\}$ = 1 (→ $P_x \le 1$)
 - Định nghĩa 3: $\max\{x(t)\} = 1$ và $\min\{x(t)\} = -1$ (→ $P_x \le 1$)
 - Định nghĩa 4: $P_x = 1$

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Tín hiệu băng gốc



4.1 Tín hiệu băng dải (miền tần số)

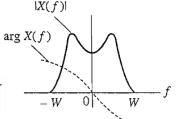
■ Băng thông giới hạn trong phạm vi [-W ÷ W].

$$-Fmax = W$$

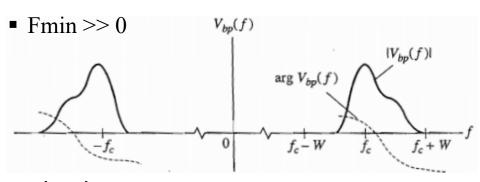
$$-Fmin = 0$$

$$X(f) \approx 0$$

for |f| > W



• Quy ước: trong trường hợp phổ vạch, khi tính băng thông thường xem như tín hiệu thông tin trước điều chế có dạng băng gốc (Fmin = 0).



■ Tần số giữa (trung tâm): $w_c=2\pi f_c$

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 3 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



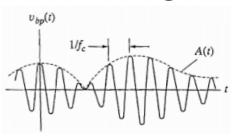
Tín hiệu băng dải (miền thời gian)

Đường bao: $A(t) \ge 0$

■ Pha: \(\phi(t) \)

■ Tín hiệu cùng pha: v_i(t)

■ Tín hiệu vuông pha: v_q(t)



$$v_{bp}(t) = A(t) \cos \left[\omega_c t + \phi(t)\right] = v_i(t) \cos \omega_c t - v_q(t) \sin \omega_c t$$

$$v_i(t) \stackrel{\triangle}{=} A(t) \cos \phi(t)$$

$$v_q(t) \stackrel{\triangle}{=} A(t) \sin \phi(t)$$

$$A(t) = \sqrt{v_i^2(t) + v_q^2(t)}$$

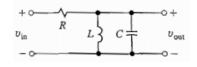
$$A(t) = \sqrt{v_i^2(t) + v_q^2(t)} \qquad \phi(t) = \arctan \frac{v_q(t)}{v_i(t)}$$

• A(t), $\phi(t)$, $v_i(t)$, $v_g(t)$ là các tín hiệu băng gốc

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

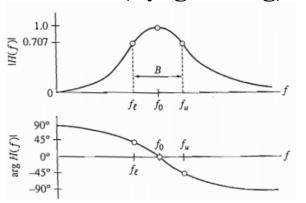


Bộ lọc thu phát thông dải (cộng hưởng)



- Tần số công hưởng f_o
- Tần số cắt f₁, f₂
- Băng thông B
- Hệ số phẩm chất Q

$$B = f_{u} - f_{\ell} = \frac{f_{0}}{Q}$$



$$0.01 < \frac{B}{f_c} < 0.1$$

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Tính chất điều chế của phổ

$$x(t).exp(j2\pi F_0 t) \iff X(F - F_0)$$

$$\mathbf{x}(\mathbf{t}).\mathbf{2}.\mathbf{cos}(2\pi\mathbf{F}_0\mathbf{t}) \iff \mathbf{X}(\mathbf{F} + \mathbf{F}_0) + \mathbf{X}(\mathbf{F} - \mathbf{F}_0)$$

$$\mathbf{x}(\mathbf{t}).\mathbf{2}.\sin(2\pi\mathbf{F}_0\mathbf{t}) \iff \mathbf{j}.\mathbf{X}(\mathbf{F} + \mathbf{F}_0) - \mathbf{j}.\mathbf{X}(\mathbf{F} - \mathbf{F}_0)$$

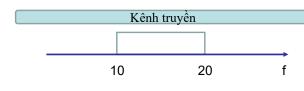
- Vẽ phổ của các tín hiệu sau:
- 1) x(t) = 1
- 2) $x(t) = 2.\cos(4\pi t)$
- 3) $x(t) = 4.\cos(4\pi t).\cos(6\pi t)$
- 4) $x(t) = 4 \cdot \cos^2(4\pi t)$



Ví dụ 1

- Cho tín hiệu thực băng gốc có băng thông 4 Hz và kênh truyền có băng thông [10 ÷ 20] Hz.
- 1) Trình bày giải pháp kỹ thuật ở khối phát để truyền tín hiệu.
- 2) Trình bày giải pháp kỹ thuật ở khối thu để nhận được tín hiệu ban đầu.





Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Điều chế tương tự



Bạn có biết?

- Tín hiệu cần điều chế: m(t) tương tự băng gốc W
 - Đơn tần
 - Đa tần
 - Bất kì
- Sóng mang: $A_c.cos(2\pi.F_c.t + \phi_c)$, $F_c >> W$
 - Để đơn giản (nhưng vẫn không mất tính tổng quát): $\varphi_c\!=\!0$
- Tín hiệu sau điều chế: $A(t).cos(2\pi.f(t).t + \phi(t)) = A(t).cos(\theta(t))$

- Tên thuật ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) của các loại điều chế sau:
- 1) DSB/DSB-SC
- 2) SSB/USSB/LSSB
- 3) AM/AM-FC/AM-LC

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

9

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

10

12



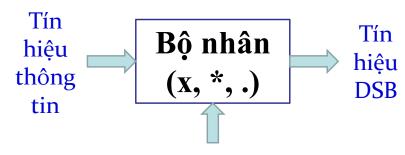
Yêu cầu với mỗi loại điều chế

- Khái niệm, định nghĩa, thông số
- Biểu thức và dạng sóng
- Phổ và băng thông
- Công suất (trung bình và đỉnh)
- Giải điều chế
- Sơ đồ khối (nguyên lý)
- Nhiệu



4.2 Điều chế DSB

 Điều chế hai biên (loại bỏ sóng mang): Double-SideBand (Suppressed-Carrier)



Sóng mang

■ Tín hiệu DSB = Tín hiệu thông tin (x,*,.) Sóng mang

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 11 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn





Ví dụ 3

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t)$ điều chế DSB với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

13

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t)$ điều chế DSB với sóng mang $10\sin(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

14

16



Ví dụ 4



Ví dụ 5

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t) + 0.5$ điều chế DSB với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

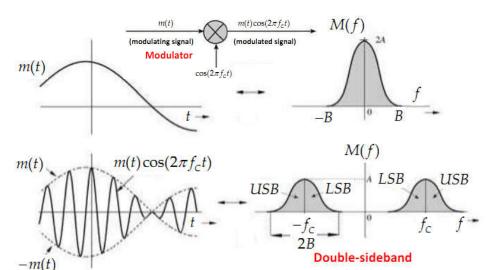
Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t) + 0.5\cos(8\pi t)$ điều chế DSB với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế DSB.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 15 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Biên trên và biên dưới



Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

17

ВК тр.нсм

Phương pháp vẽ nhanh dạng sóng

• $v(t) = m(t) \cdot \cos(2\pi F t + \phi)$ với F >> tần số lớn nhất của tín hiệu <math>m(t)

■ Bước 1: vẽ **m**(t)

■ Bước 2: vẽ - $\mathbf{m}(t)$ → lấy đối xứng qua trục hoành

Bước 3: vẽ dao động với tần số F quanh 2 đường biên ở bước 1 và bước 2

 Bước 4: lưu ý hiện tượng đảo (ngược) pha khi tín hiệu m(t) đổi dấu

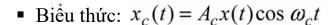
Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

18

20



Điều chế DSB



Dạng sóng

■ Phổ:
$$X_c(f) = \frac{1}{2} A_c X(f - f_c)$$
 $f > 0$

• Băng thông: $B_T = 2W$

• Công suất (trung bình): $S_T = 2P_{sb} = \frac{1}{2}A_c^2S_x$

■ Công suất đường bao đỉnh: A²_{max}



4.3 Điều chế SSB

■ Điều chế một (đơn) biên: Single-SideBand

1) Có mấy loại điều chế SSB?

2) Cách thu được tín hiệu SSB?

3) Loại bộ lọc và băng thông tương ứng để thu được tín hiệu SSB?

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 19 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Điều chế SSB dùng bộ lọc



Ghi nhớ

- Thông số: U hay L
- Biểu thức
- DSB Sideband filter Loc thông dải, Băng gốc, băng thông W băng thông W
- Dang sóng
- Phô

$$x(t) = A_m \cos \omega_m t$$

- Băng thông $B_T \cong W$ $x_c(t) = \frac{A_c A_m}{2} \cos(\omega_c \pm \omega_m)t$
- Công suất $S_T = P_{SB} = \frac{1}{4} A^2 c S_x$

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

21

- $P_{\text{USSB}} = P_{\text{LSSB}} = 0.5P_{\text{DSB}}$
- Với tín hiệu thông tin băng gốc băng thông W:
 - Bộ lọc điều chế đơn biên: lọc thông dải
 - Biên trên USSB: [fc ÷ fc + W]
 - Biên dưới LSSB: [fc W ÷ fc]
 - $-BW_{LISSR} = BW_{LISSR} = 0.5BW_{DSR} = W$
 - Trong trường hợp không nhiễu, các bộ lọc điều chế có thể xem xét ở khía cạnh lý thuyết toán học
 - Biên trên USSB: lọc thông cao với tần số cắt fc
 - Biên dưới LSSB: lọc thông thấp với tần số cắt fc

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

22

24



Ví dụ 6



Ví dụ 7

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\sin(8\pi t)$ điều chế USSB với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính công suất của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính hiệu suất công suất.

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t) - 0.5\sin(8\pi t)$ điều chế USSB với sóng mang 10cos(30πt).

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế USSB.
- 2) Vẽ dang sóng của tín hiệu sau điều chế USSB.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính công suất của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế USSB.
- Tính hiệu suất công suất.





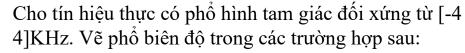
Ví dụ 9

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t) - 0.5\sin(8\pi t)$ điều chế LSSB với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế LSSB.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế LSSB.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế LSSB.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế LSSB.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế LSSB.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế LSSB.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

25



- 1) Điều chế LSSB với sóng mang 10KHz.
- 2) Điều chế LSSB với sóng mang 5KHz.
- 3) Điều chế hai lần liên tiếp LSSB với sóng mang 5KHz.
- 4) Điều chế LSSB với sóng mang 4KHz.
- 5) Điều chế LSSB với sóng mang 3KHz.



26

28



Ví dụ 10

Cho tín hiệu thực có phổ hình tam giác đối xứng từ [-4 4]KHz. Vẽ phổ biên độ trong các trường hợp sau:

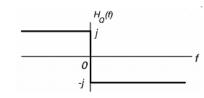
- 1) Điều chế USSB, sau đó lấy kết quả điều chế LSSB với cùng sóng mang 5KHz.
- 2) Điều chế LSSB, sau đó lấy kết quả điều chế USSB với cùng sóng mang 5KHz.
- 3) Điều chế LSSB với sóng mang 5KHz, sau đó lấy kết quả điều chế USSB với sóng mang 10KHz.
- 4) Điều chế USSB với sóng mang 10KHz, sau đó lấy kết quả điều chế LSSB với sóng mang 5KHz.



Biến đổi Hilbert

$$H_{\underline{Q}}(f) = -j\operatorname{sgn} f = \begin{cases} -j & \text{for } f > 0 \\ +j & \text{for } f < 0 \end{cases}$$

$$h_{Q}(t) = \frac{1}{\pi t}$$



Xoay pha -90° (tần số dương)

 -90° Phase-shift for f > 090° Phase-shift for f < 0

$$|H_{\mathcal{Q}}(f)| = 1$$
 for all frequencies

$$\hat{x}(t) = x(t) * h_{Q}(t) = \frac{1}{\pi} \int_{-\infty}^{\infty} \frac{x(\lambda)}{t - \lambda} d\lambda$$

$$x(t) = A\cos(\omega_{0}t + \phi)$$

$$F[\hat{x}(t)] = (-j\operatorname{sgn} f)X(f)$$

$$\hat{x}(t) = A\sin(\omega_{0}t + \phi)$$

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 27 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



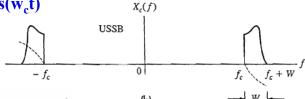
Điều chế SSB dùng biến đổi Hilbert

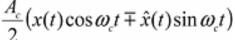


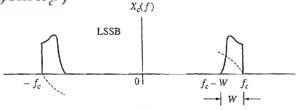
Ví dụ 11

• $song_mang = A_c cos(w_c t)$

• $th\hat{o}ng_tin = x(t)$







0.5 x thông_tin * sóng_mang -/+ 0.5 x thông_tin_{Hilbert} * sóng_mang_{Hilbert}

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

29

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\sin(8\pi t)$ điều chế USSB với sóng mang $10\cos(30\pi t)$. (Xem lại ví dụ 6) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế USSB dùng biến đổi Hilbert và tính giá trị tại t=1,02.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

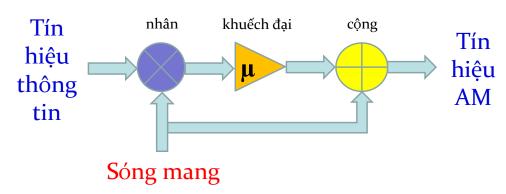
30

32



4.4 Điều chế AM







Ví dụ 12

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t)$ điều chế AM 80% với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế AM.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế AM.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế AM.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế AM.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế AM.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế AM.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 31 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn





Ví dụ 14

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t) + 0.5\sin(8\pi t)$ điều chế AM 80% với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế AM.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế AM.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế AM.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế AM.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế AM.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế AM.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

33

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t) + 0.5$ điều chế AM 80% với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế AM.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế AM.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế AM.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế AM.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế AM.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế AM.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

34

36



Ví dụ 14b



Ví dụ 14c

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t) - 0.5$ điều chế AM 80% với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế AM.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế AM.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế AM.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế AM.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế AM.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế AM.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Cho tín hiệu thông tin $x(t) = 0.5\cos(6\pi t)$ - 0.5 điều chế AM 200% với sóng mang $10\cos(30\pi t)$.

- 1) Viết biểu thức của tín hiệu sau điều chế AM.
- 2) Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế AM.
- 3) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu sau điều chế AM.
- 4) Tính băng thông của tín hiệu sau điều chế AM.
- 5) Tính công suất của tín hiệu sau điều chế AM.
- 6) Tính công suất đỉnh của tín hiệu sau điều chế AM.
- 7) Tính hiệu suất công suất.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 35 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

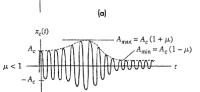


Điều chế AM

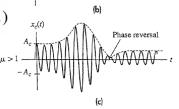


Đánh giá điều chế AM

- Biểu thức: $x_c(t) = A_c(1 + \mu x(t))\cos\omega_c t$
- Thông số: chỉ số điều chế $\mu > 0$
- Dang sóng
 - Quá điều chế: đường bao sau điều chế bị méo dạng so với tín hiệu gốc.



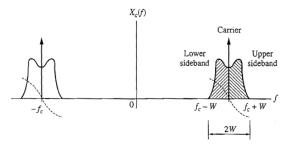
- Phổ $X_c(f) = \frac{1}{2}A_c\delta(f f_c) + \frac{\mu}{2}A_cX(f f_c)$
- Băng thông $B_T = 2W$ f > 0
- Công suất $S_T = \frac{1}{2}A_c^2(1 + \mu^2 S_r)$



Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

37

39



$$S_T = P_c + 2P_{sb} = \frac{1}{2}A_c^2 + 2\left(\frac{\mu^2}{2}S_x P_c\right)$$

- Lãng phí công suất
- Lãng phí băng thông

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

38

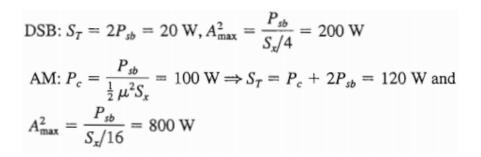


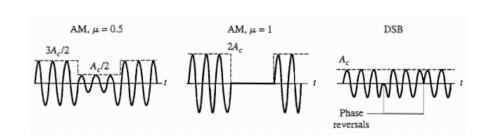
Ví dụ 15

Ví dụ 16

Suppose a voice signal has $|x(t)|_{\text{max}} = 1$ and $S_x = 1/5$. Calculate the values of S_T and A_{max}^2 needed to get $P_{sb} = 10 \text{ W}$ for DSB and for AM with $\mu = 1$.

Let the modulating signal be a square wave that switches periodically between x(t) = +1 and x(t) = -1. Sketch $x_c(t)$ when the modulation is AM with $\mu = 0.5$, AM with $\mu = 1$, and DSB. Indicate the envelopes by dashed lines.

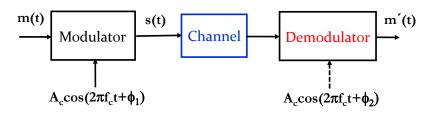






4.5 Giải điều chế

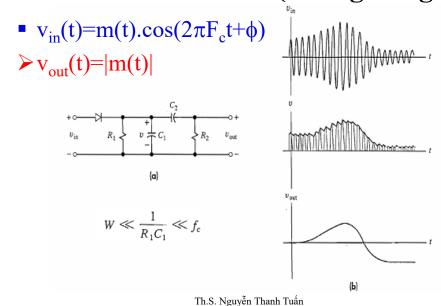
- Đồng bộ (nhất quán): φ₂≈φ₁ (giả sử kênh truyền không gây trễ)
- Không đồng bộ: không cần khôi phục sóng mang



Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

41

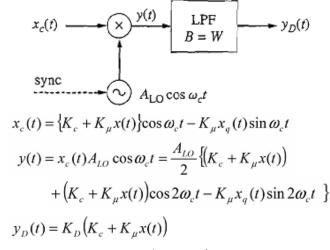
Tách sóng đường bao (không đồng bộ)





Tách sóng đồng bộ (tích)

• Đồng bộ tần số và pha của sóng mang.





Ví dụ 17

- A frequency-translated baseband signal (frequency shifted by f_c), denoted by m(t), is $v(t) = m(t) \cdot \cos(2\pi f_c t)$. We can recover m(t) by multiplying v(t) by a local oscillator signal given by $\cos(2\pi f_c t + \theta)$. You are asked to investigate the effect of the offset in phase angle θ .
- 1) The modulation product of v(t) and $\cos(\omega_c t + \theta)$ is passed through a low-pass filter rejecting the double-frequency term. After filtering, what is the signal output?
- 2) Next, using the result from part (a) above, what is the output of the filter when θ is equal to $\pi/2$ radians?
- 3) How much phase shift θ can be tolerated for a decrease no greater than 10% of the magnitude at the output of the filter?

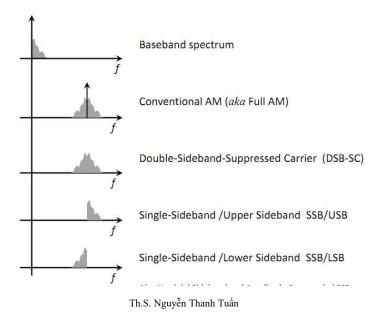
Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 43

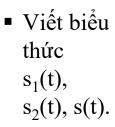


Phổ các loại điều chế biên độ

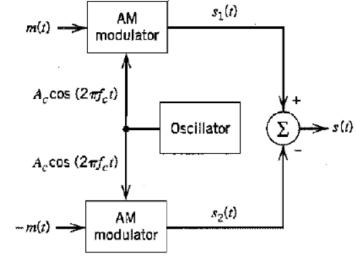


Bộ điều chế cân bằng





Cho biết loại điều chế của tín hiệu s(t).



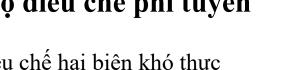
Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

46

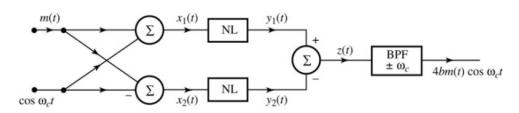
48



Bộ điều chế phi tuyến



- Mạch nhân trong điều chế hai biên khó thực hiện, đặc biệt trong trường hợp thông tin tần số thấp còn sóng mang lại tần số cao!
- Thành phần phi tuyến (NL): $y(t) = ax(t) + bx^2(t)$





45

Bộ điều chế chuyển mạch (switching)

Nhân tín hiệu thông tin m(t) với tín hiệu tuần hoàn bất kì w(t).

$$w(t) = \sum_{n = -\infty}^{\infty} D_n e^{j2\pi f_c nt}$$
$$m(t)w(t) = \sum_{n = -\infty}^{\infty} D_n m(t) e^{j2\pi f_c nt}$$

- Tín hiệu m(t).w(t) có phổ M(f) dịch \pm k.f.
- Sử dụng bộ lọc thông dải để thu được tín hiệu sau điều chế tương ứng.
- Thành phần chuyển mạch (khóa): diode chỉnh lưu → thực hiện chức năng tương đương m(t).w(t)

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

47

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

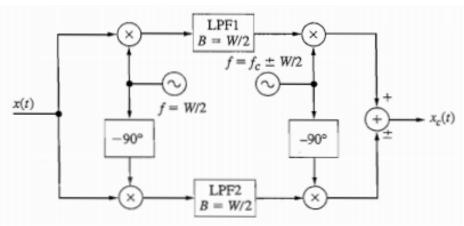


Weaver SSB

ВК

4.6 Đổi tần (bộ trộn) Converter/Mixer

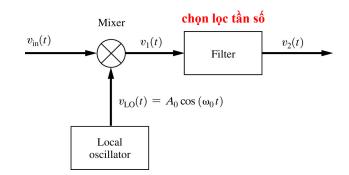
■ LO1 và LO2 khác nhau.



Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

49

- Nguyên lý hoạt động
- Sơ đồ khối
- Tính chất
- Phân loại
- Tần số ảnh



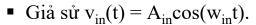
Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

50

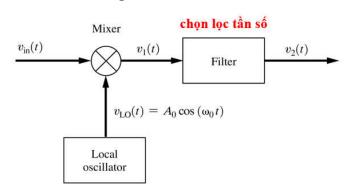
52



Ví dụ

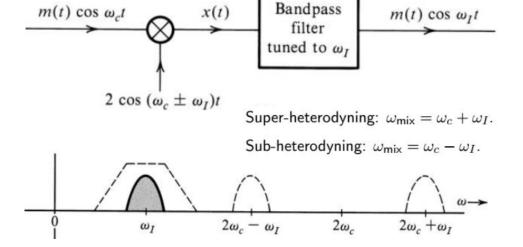


- 1) Xác định các thành phần tần số của $v_1(t)$ và $v_2(t)$?
- 2) Xác định các thông số của bộ chọn lọc tần số?



ВК

Phân loại bộ đổi tần

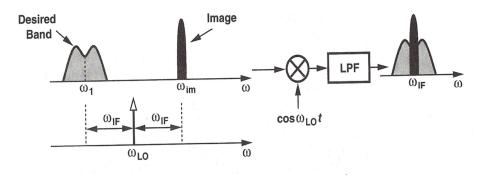


Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 51 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Tần số ảnh

Tần số khác với tần số ban đầu ở ngõ vào bộ đổi tần nhưng lại cho cùng kết quả tần số ở ngõ ra bộ đổi tần.



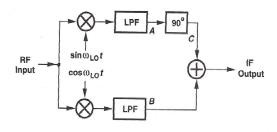
Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

53



Loại bỏ tần số ảnh (Bộ thu Hartley)

 $\Phi_{in}(t) = A \cdot \cos(2\pi f_{RF} t) + B \cdot \cos(2\pi f_{IM} t)$



$$\begin{split} & \varphi_{\rm A}(t) = -\frac{A_{\rm RF}}{2} \sin \left(\left(\omega_{\rm RF} - \omega_{\rm LO} \right) t \right) + \frac{A_{\rm im}}{2} \sin \left(\left(\omega_{\rm LO} - \omega_{\rm im} \right) t \right) \\ & \varphi_{\rm B}(t) = \frac{A_{\rm RF}}{2} \cos \left(\left(\omega_{\rm LO} - \omega_{\rm RF} \right) t \right) + \frac{A_{\rm im}}{2} \cos \left(\left(\omega_{\rm LO} - \omega_{\rm im} \right) t \right) \\ & \varphi_{\rm C}(t) = \frac{A_{\rm RF}}{2} \cos \left(\left(\omega_{\rm RF} - \omega_{\rm LO} \right) t \right) - \frac{A_{\rm im}}{2} \cos \left(\left(\omega_{\rm LO} - \omega_{\rm im} \right) t \right) \end{split}$$

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

54

56



Bộ thu trong điều chế tương tự

- Cộng hưởng tần số sóng mang: lựa chọn tín hiệu muốn thu.
- Lọc thông dải: phân biệt tín hiệu muốn thu từ những tín hiệu thu được khác cùng với nó.
- Khuếch đại: bù trừ suy hao kênh truyền.
- Giải điều chế



Bộ thu đổi tần trực tiếp (1) (homodyne)

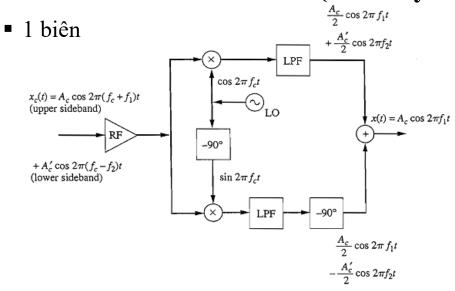
■ 2 biên

 $x_c(t) = A_c \cos 2\pi (f_c + f_1)t \text{ (upper sideband)}$ $+ A'_c \cos 2\pi (f_c - f_2)t \text{ (lower sideband)}$ $x(t) = \frac{A_c}{2} \cos 2\pi f_1 t + \frac{A'_c}{2} \cos 2\pi f_2 t$ LPF $\cos 2\pi f_c t$

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 55 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



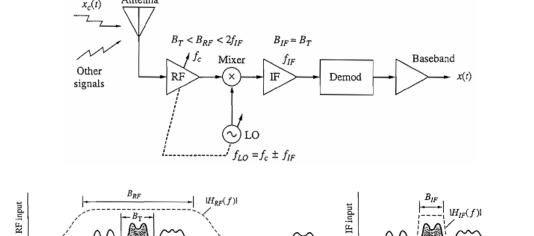
Bộ thu đổi tần trực tiếp (2) (homodyne)







Bộ thu đổi tần trung gian (superheterodyne)



Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

 $f_c' = f_{LO} + f_{IF}$

 f_{LO}

 $f_c = f_{LO} - f_{IF}$

58

60



Vô tuyến quảng bá AM/FM

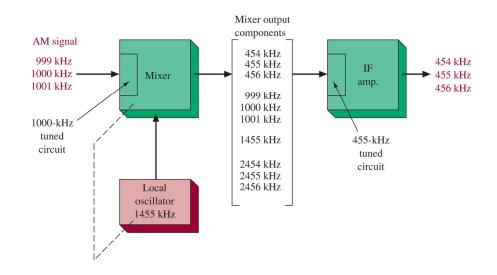
	AM	FM
Carrier frequency	540–1600 kHz	88.1–107.9 MHz
Carrier spacing	10 kHz	200 kHz
Intermediate frequency	455 kHz	10.7 MHz
IF bandwidth	6–10 kHz	200–250 kHz
Audio bandwidth	3–5 kHz	15 kHz
FM 88 90 92	<u>94 96 98 100 10</u>	<u>02 104 106 108 MHz</u>

- Tìm số đài tối đa?
- Tìm tần số dao động nội?
- Tìm phạm vi tần số ảnh?



57

Ví dụ 18

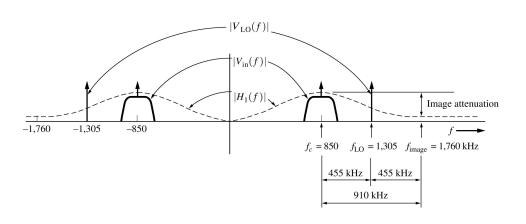


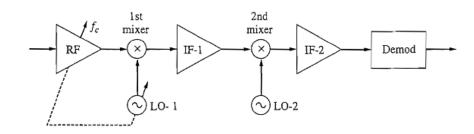
Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 59 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn





Bộ thu đổi tần hai lần





- IF-1: loại tần số ảnh lớn
- IF-2: dễ thiết kế bộ lọc loại bỏ tín hiệu kênh kề

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

61

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

62

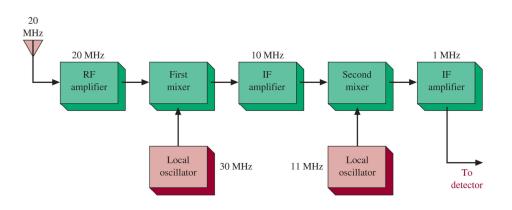


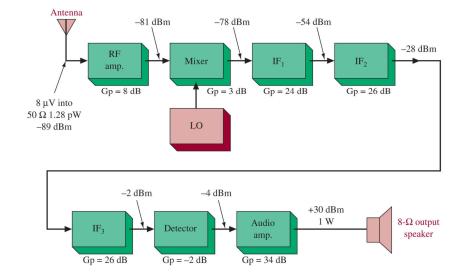
Ví dụ 20



Ví dụ 21

■ Tìm các tần số ảnh?





Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 63 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Tóm tắt



Bài tập 1

- Đặc tính và phân loại điều chế sóng mang liên tục tuyến tính?
- Thông số, biểu thức, dạng sóng, phổ, băng thông, công suất và sơ đồ điều chế/giải điều chế?
- Mối quan hệ giữa các loại điều chế?
- So sánh ưu nhược điểm của mỗi loại điều chế?
- Úng dụng của mỗi loại điều chế?
- Biến đổi Hilbert dùng trong SSB?
- Nguyên lý hoạt động, tính chất và ứng dụng của bộ đổi tần?
- Tần số ảnh và cách khắc phục?
- Sự giống nhau và khác nhau giữa đổi tần và điều chế?
- Sự giống nhau và khác nhau giữa các bộ lọc trong điều chế SSB, giải điều chế đồng bộ, đổi tần và lọc thu cao tần?

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

65

Cho tín hiệu sau điều chế có phổ biên độ (tần số dương) |Y(F)| = δ(F – 11@) + 5δ(F – 13@) + δ(F – 15@) (F:KHz). Xác định 1 biểu thức thích hợp của tín hiệu cần điều chế (thỏa điều kiện chuẩn hóa) và sóng mang trong các trường hợp sau:

- a) Điều chế biên độ AM.
- b) Điều chế hai biên triệt sóng mang DSB.
- c) Điều chế biên trên USSB.
- d) Điều chế biên dưới LSSB.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

..

68



Bài tập 2



Bài tập 3

Cho phổ biên độ (tần số dương) của tín hiệu sau điều chế có dạng |X_c(F)| = 10δ(F – 48) + 9@δ(F – 50) + 10δ(F – 52) (F:Hz). Xác định 1 loại điều chế tương tự kèm thông số thích hợp cùng biểu thức của sóng mang (có biên độ và tần số càng nhỏ càng tốt) và tín hiệu thông tin chuẩn hóa cần điều chế.

- Cho tín hiệu đơn tần cần điều chế x(t) = 0.8cos4πt (t:ms) và sóng mang 10sin2@πt (t:ms).
- a) Tín hiệu x(t) được điều chế biên độ (AM) với chỉ số điều chế μ = 0.5. Vẽ dạng sóng của tín hiệu sau điều chế.
- b) Tín hiệu x(t) được điều chế hai biên triệt sóng mang (DSB). Tính công suất của tín hiệu sau điều chế.
- c) Tín hiệu x(t) được điều chế biên trên (USSB). Viết biểu thức (theo thời gian) của tín hiệu sau điều chế. Tính giá trị của tín hiệu sau điều chế tại thời điểm t = 20.19 ms.
- d) Thiết kế 1 sơ đồ nguyên lý thực hiện điều chế DSB từ các bộ điều chế AM (chỉ số điều chế μ, bộ tạo sóng mang nằm trong bộ điều chế), bộ khuếch đại và bộ cộng.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 67 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn



Bài tập 4

BK TP.HCM

Bài tập 5

- Cho sóng mang có biểu thức 10cos1@πt (t:ms).
- a) Cho tín hiệu $x(t) = \cos 2\pi t$ (t:ms) được điều chế biên độ (AM) 80% rồi đưa qua kênh truyền có suy hao toàn tuyến là 20dB. Tính tỉ số công suất tín hiệu trên nhiễu tại ngõ vào bộ lọc thu lý tưởng, giả sử nhiễu trên kênh truyền được mô hình như AWGN với hàm mật độ phổ công suất hai phía $G_n(f) = N_0/2 = 10^{-10} \text{W/Hz}$.
- b) Cho tín hiệu x(t) = sin²2πt (t:ms) được điều chế hai biên triệt sóng mang (DSB). Vẽ dạng sóng và vẽ phổ biên độ (tần số dương) của tín hiệu sau điều chế.
- c) Cho tín hiệu $x(t) = 0.5\cos 2\pi t + 0.5\sin 2\pi t$ (t:ms) được điều chế biên dưới (LSSB). Xác định biểu thức (theo thời gian) và tính công suất của tín hiệu sau điều chế.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

69

- Cho hệ thống thu vô tuyến quảng bá đổi tần AM có các thông số sau: tần số sóng mang f_c của mỗi đài AM thay đổi từ 540KHz đến 1600KHz với khoảng cách giữa hai sóng mang liên tiếp là 10KHz.
- a) Trong trường hợp tần số trung tần f_{IF} = 455KHz và tần số bộ dao động nội $f_{LO} > f_c$, xác định phạm vi thay đổi của tần số bộ dao động nội F_{LO} để có thể thu tối đa các đài AM và xác định phạm vi ảnh hưởng của tần số ảnh.
- b) Tìm điều kiện của tần số trung tần f_{IF} để phạm vi tần số ảnh nằm ngoài toàn bộ băng tần AM.

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

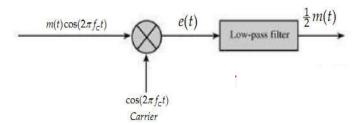
70

72



Bài tập 6

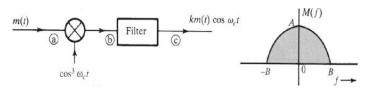
Tín hiệu băng gốc m(t) có băng thông $W \ll fc$.



- 1) Vẽ phổ biên độ của tín hiệu e(t).
- 2) Tìm băng thông của bộ LPF.
- 3) Cho biết ứng dụng của hệ thống trên.



Bài tập 7



- 1) Describe the filter you would need to generate an output of $km(t) \cdot \cos(\omega_c t + \theta)$, where m(t) is a signal band-limited to B Hertz and k is a constant.
- 2) Determine the signal spectra at nodes labeled "b" and "c," and indicate the frequency bands occupied by at the spectra at both nodes.
- 3) What is the minimum usable value of ω_c possible?
- 4) Would this modulator scheme work if the carrier output were changed to $\sin^3(\omega_c t)$ instead? Explain clearly the reason for your answer.
- Will the same modulator scheme work if the carrier generator output were $\cos^n(\omega_c t)$, for any integer $n \ge 2$, instead? If yes, why does it?

Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn 71 Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

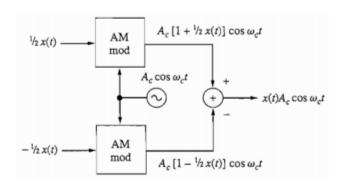


Bài tập 8



Bài tập 9

4.3-6 Find the output signal in Fig. 4.3-5 (p. 161) when the AM modulators are unbalanced, so that one nonlinear element has $v_{\text{out}} = a_1 v_{\text{in}} + a_2 v_{\text{in}}^2 + a_3 v_{\text{in}}^3$ while the other has $v_{\text{out}} = b_1 v_{\text{in}} + b_2 v_{\text{in}}^2 + b_3 v_{\text{in}}^3$.

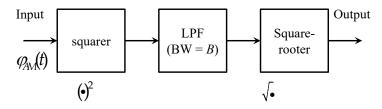


Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

A conventional AM signal of the form

$$\varphi_{AM}(t) = A[1 + km(t)] \cdot \cos(2\pi f_C t)$$

is applied to the system shown below. Assuming |m(t)| < 1 for all time t, that m(t) is band limited to within the range $-B \le f \le B$, and the carrier frequency is $f_c > 2B$. Prove that m(t) can be extracted from the system's output.



Th.S. Nguyễn Thanh Tuấn

74

ВК тр.нсм

Bài tập 10

73

4.3-1 The signal $x(t) = \frac{1}{2}\cos 2\pi 70t + \frac{1}{3}\cos 2\pi 120t$ is input to the square-law modulator system given in Fig. 4.3-3a (p. 160) with a carrier frequency of 10 kHz. Assume $v_{\text{out}} = a_1 v_{\text{in}} + a_2 v_{\text{in}}^2$. (a) Give the center frequency and bandwidth of the filter such that this system will produce a standard AM signal. (b) Determine values of a_1 and a_2 such that $A_c = 10$ and $\mu = \frac{1}{2}$.

